



Nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng giải phóng dân tộc

Nguyễn Văn Quang

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 19/09/2022

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 25/11/2022

Ngày nhận đăng: 29/11/2022

Ngày xuất bản: 20/6/2026

Từ khóa:

Nghệ thuật quân sự;

Hồ Chí Minh;

Đảng Cộng sản Việt Nam;

Cách mạng giải phóng dân tộc.

TÓM TẮT

Chủ tịch Hồ Chí Minh là danh nhân văn hoá kiệt xuất, nhà quân sự thiên tài của cách mạng Việt Nam. Người đã xây dựng hệ thống quan điểm quân sự toàn diện và sâu sắc, có giá trị lý luận và thực tiễn, được vận dụng và phát triển trong thực tiễn đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền của dân tộc. Vận dụng nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo toàn dân tộc giành những thắng lợi quan trọng trong sự nghiệp giải phóng dân tộc.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh là sự kết hợp sáng tạo giữa truyền thống quân sự dân tộc với tinh hoa quân sự nhân loại mà cốt lõi là học thuyết quân sự chủ nghĩa Mác - Lênin trong thực tiễn cách mạng Việt Nam, bao gồm những quan điểm của Người về nghệ thuật nắm thế chủ động tiến công; nghệ thuật tạo và nắm thời cơ; nghệ thuật xây dựng và tập hợp lực lượng; nghệ thuật phát huy sức mạnh tổng hợp; nghệ thuật tạo lực, lập thế, tranh thời, dùng mưu; nghệ thuật kết hợp giữa tiến công với nổi dậy, tiến công với phòng bị; nghệ thuật binh vận, địch vận; nghệ thuật khởi đầu và kết thúc chiến tranh.

Nhìn lại lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc, quân và dân ta đã anh dũng, kiên cường, bất khuất đấu tranh giành và giữ nền độc lập, giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Công cuộc đấu tranh đó đã để lại một di sản vô cùng quý giá, đó là tư tưởng và nghệ thuật quân sự độc đáo, đặc sắc, thấm đẫm tính nhân văn, được Chủ tịch Hồ Chí Minh phát triển lên một tầm cao mới, với ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Thắng lợi của hai cuộc kháng chiến vĩ đại đã chứng minh tính khoa học, đúng đắn và sáng tạo của nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh và sự vận dụng tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam. Qua đó, khẳng định nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh là những quan điểm chỉ đạo chiến lược hoàn toàn đúng đắn, phù hợp với điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam; đồng thời, là cơ sở quan trọng nhất cho việc hoạch định và thực hiện đường lối quân sự của Đảng ta để giành thắng lợi quan trọng trong cách mạng giải phóng dân tộc.

2. NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ HỒ CHÍ MINH

Nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh bao gồm nghệ thuật nắm thế chủ động tiến công; nghệ thuật tạo và nắm thời cơ; nghệ thuật xây dựng và tập hợp lực lượng, phát huy sức mạnh tổng hợp; nghệ thuật tạo lực, lập thế, tranh thời, dùng mưu; nghệ thuật kết hợp giữa tiến công với nổi dậy, tiến công với phòng bị; nghệ thuật binh vận, địch vận; nghệ thuật khởi đầu và kết thúc chiến tranh.

2.1. Nghệ thuật nắm thế chủ động tiến công

Nét nổi bật trong nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh là nắm vững thế chủ động tiến công. Người nêu rõ chỉ có nắm vững thế tiến công mới giành được quyền chủ động và khi giành quyền chủ động là cơ sở thuận lợi để chiến thắng kẻ thù. “Giữ quyền chủ động là khôn khéo sử khiến quân thù, muốn đánh nó ở chỗ nào thì đưa nó đến đó mà đánh, muốn đưa nó vào bẫy của mình có thể đưa được... giữ được chủ động thì thế nào

Tác giả liên hệ: Nguyễn Văn Quang;

Địa chỉ e-mail: nguyenvanquang@dhsp hue.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.073.2026>

cũng thắng, không thắng to thì thắng nhỏ” (Hồ Chí Minh, 2011a, p. 503). Nghệ thuật tiến công địch trong tư tưởng quân sự của Người còn được thể hiện ở chỗ, lúc thì “đi dặt dãi lao”, lấy cái sung sức của lực lượng tại chỗ thắng cái mệt mỏi của địch từ xa tới; khi thì đưa một bộ phận vào vòng sau lưng địch phát động chiến tranh du kích; lúc lại vận dụng nguyên tắc “tập trung lực lượng”, tạo thế áp đảo trong thời cơ quyết định. Quan điểm của Người là đánh phải chắc thắng, tuyệt đối không chủ quan, khinh thường; giành thắng lợi lớn mà ít tổn thất hy sinh.

2.2. Nghệ thuật tạo và chớp thời cơ

Nghệ thuật chớp thời cơ trong tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh thể hiện ở việc bám sát tình hình thực tiễn trong nước và thế giới, dự báo sớm xu hướng vận động của cách mạng và khả năng xuất hiện thời cơ, kịp thời đề ra chủ trương, phương pháp đấu tranh đúng đắn, phù hợp từng giai đoạn, từ thấp đến cao tiến tới tổng khởi nghĩa giành thắng lợi. Đồng thời, tích cực, chủ động xây dựng thực lực cách mạng về mọi mặt, nỗ lực góp phần thúc đẩy thời cơ chín muồi. Một khi thời cơ xuất hiện, phải chủ động nắm bắt, quyết tâm tổ chức, phát động quần chúng tiến hành cách mạng, giành thắng lợi hoàn toàn. Người rất coi trọng vấn đề tạo thời cơ và tranh thủ thời cơ. Ngay khi phát xít Nhật thua to trên hầu khắp các chiến trường châu Á - Thái Bình Dương trong Thế chiến thứ hai, bằng nhãn quan chính trị nhạy bén, tầm nhìn chiến lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã quyết định Tổng khởi nghĩa vũ trang trong cả nước, thành lập Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc, ra “Quân lệnh số 1”, hạ lệnh Tổng khởi nghĩa trên toàn quốc theo tinh thần: “Chúng ta cần tranh thủ từng giây, từng phút. Tình hình sẽ chuyển biến nhanh chóng. Không thể để lỡ cơ hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2001, pp. 424-425).

2.3. Nghệ thuật xây dựng và tập hợp lực lượng, phát huy sức mạnh tổng hợp

Vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”, kế thừa và phát triển sáng tạo, truyền thống “dân là gốc” của dân tộc Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra chiến lược “Mỗi quốc dân là một chiến sĩ. Mỗi làng xóm là một pháo đài” (Hồ Chí Minh, 2011d, p. 165), Người kêu gọi “việc nước là việc chung, mỗi một người con Rồng cháu Tiên, bất kỳ già, trẻ, gái, trai, giàu nghèo, quý tiện, đều phải gánh một phần” (Hồ Chí Minh, 2011b, p. 273). Do đó, yêu cầu việc trước tiên là thức tỉnh dân chúng, đồng bào “đoàn kết nhau mà làm cách mệnh”. “Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước” (Hồ Chí Minh, 2011b, p. 534), “Dân ta phải mau mau tổ chức lại... Đồng tâm hợp lực. Muôn người một lòng. Nhân cơ hội này mà khôi phục lại Tổ quốc, mà làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập” (Hồ Chí Minh, 2011a, p. 246).

2.4. Nghệ thuật tạo lực, lập thế, dùng mưu

Tiêu biểu trong nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh là nghệ thuật tạo lực, lập thế, thắng địch bằng mưu. Trước hết, cách mạng muốn giành thắng lợi phải tạo lực. Lực ở đây là sức mạnh tổng hợp của chính trị và quân sự, tiền tuyến và hậu phương, dân tộc và thời đại. Thực lực phải bao gồm cả khả năng chuẩn bị đầy đủ lương thực và khí giới, phải “vũ trang toàn dân”, “tận dân vi binh”. Do đó, trong chiến tranh cách mạng, nhân dân phải làm nhiệm vụ sản xuất, đồng thời tham gia kháng chiến; quân đội vừa làm nhiệm vụ chiến đấu, vừa tham gia sản xuất theo phương châm “thực túc binh cường”.

Bên cạnh đó, lập thế chủ động tiến công kẻ thù là điều kiện quan trọng để đưa cách mạng đến thắng lợi. Lập thế là việc tổ chức, bố trí, triển khai lực lượng và vũ khí trang bị, khí tài quân sự phù hợp với từng loại hình tác chiến cụ thể; là sự chuẩn bị kỹ lưỡng, toàn diện các mặt, đặc biệt là chính trị và quân sự. Xuất phát từ bài học lịch sử: “Được thời, có thế thì mất biến thành còn, nhỏ hóa ra lớn; mất thời, không thế thì mạnh hóa ra yếu, yên lại thành nguy, sự thay đổi ấy chỉ trong khoảng trở bàn tay” (Bộ Quốc phòng, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, 1995, p. 678), do đó “muốn cho quân đội là quyết chiến, quyết thắng hơn nữa thì phải săn sóc điều kiện vật chất của họ, nâng cao trình độ chiến thuật và kỹ thuật của họ, nhất là giáo dục chính trị, làm cho có lập trường vững chắc, lập trường của nhân dân do giai cấp công nhân lãnh đạo” (Hồ Chí Minh, 2011e, pp. 397-398), phải xây dựng quân đội “tư tưởng vững, chính trị vững, kỹ thuật khá, thân thể khỏe mạnh thì nhất định thắng” (Hồ Chí Minh, 2011e, p. 219).

Nét nổi bật của nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh là dùng mưu, nghi binh lừa địch, giữ bí mật, bất ngờ trong chuẩn bị và thực hành chiến dịch; bảo toàn được lực lượng, chờ thời cơ để tạo lập thế trận vững chắc và chuyển hoá thế trận linh hoạt, nhanh chóng giành thắng lợi.

2.5. Nghệ thuật kết hợp giữa tiến công với nổi dậy, tiến công với phòng bị

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng “giữ thế công là mình tiến đánh quân thù trước. Du kích phải giữ quyền chủ động chính để giữ thế công. Giữ thế công mới đánh được giặc, không đánh được trận to thì đánh trận nhỏ, làm tiêu hao giặc ít nào hay ít ấy” (Hồ Chí Minh, 2011a, p. 503). Không những vậy, Người yêu cầu phải biết tiến công, biết phát huy sức mạnh vô địch của quần chúng nhân dân, giáo dục, giác ngộ, tổ chức chặt chẽ, đào tạo bồi dưỡng sức dân để tập hợp, đoàn kết họ trong mặt trận dân tộc thống nhất, kết hợp chặt chẽ

sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để tạo ra lực to lớn hơn nữa tạo thế chủ động để tiến công mạnh mẽ hơn nữa.

Trong nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh, biết tiến công không chỉ đòi hỏi có được thực lực, mà còn phải biết sử dụng thực lực đó sao cho có hiệu quả nhất. Biết tiến công phải chọn thời gian địa điểm thích hợp để tấn công đối phương, phải nắm được quy luật khách quan, điều quan trọng hơn nữa là phải có sự nỗ lực chủ quan của con người, các chủ trương, ý định, tài chỉ huy thao lược, mưu kế vì “dùng binh giỏi nhất, là đánh bằng mưu” (Hồ Chí Minh, 2011a, p. 562), kết hợp hài hòa các yếu tố đó là điều kiện để tiến công một cách chủ động và chiến tranh đến thắng lợi.

Trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra bài học thắng lợi là phải biết kết hợp chặt chẽ tiến công và phòng bị, nếu tiến công không có lợi nhưng phòng ngự có lợi, thì phòng ngự. Phòng bị theo Người không phải là phòng ngự bị động, phòng ngự tiêu cực, mà là phòng ngự chủ động, phòng ngự để tiến công. Người viết: “lối phòng ngự này là lối phòng ngự thế công (tức là phòng ngự nhưng phải luôn luôn ở thế tiến công) chứ không phải rút vào một chỗ để cho quân thù tha hồ đánh phá” (Hồ Chí Minh, 2011a, p. 523). Vì thế, để đảm bảo thế tiến công và thắng lợi của cách mạng thì không được chủ quan, khinh địch, tích cực tiêu diệt nhưng phải biết bảo toàn lực lượng để kháng chiến lâu dài, phải tiết kiệm sức dân, tức là trong kháng chiến chắc thắng thì đánh, không chắc thắng thì kiên quyết không đánh.

2.6. Nghệ thuật binh vận, địch vận

Nghệ thuật tiến công vào lòng người, kết hợp với công tác binh vận, địch vận là nét đặc sắc của nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh, góp phần quan trọng cho những thắng lợi trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Thực chất nghệ thuật tiến công vào lòng người và công tác binh vận là ngoại giao “tâm công”, thu phục lòng người bằng chính nghĩa, bằng nhân nghĩa, thuyết phục các lực lượng của kẻ thù bằng lẽ phải và đạo lý dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác này, từ năm 1959, Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II xác định: “Đảng phải xúc tiến đặc biệt công tác binh vận, kiên trì, bí mật và khéo léo đi sâu tranh thủ được binh lính đồng tình với cách mạng xây dựng khối công nông binh liên hiệp” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2022). Tiếp đó, Hội nghị lần thứ 9 (9/1963) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) nêu rõ phải kết hợp đánh địch bằng 3 mũi: đánh địch bằng chính trị, đánh địch bằng quân sự và đánh địch bằng binh vận... Công tác binh vận phải được làm tốt để phục vụ đắc lực cho phương hướng tiến tới tổng khởi nghĩa của ta.

Trong kháng chiến chống Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện công tác địch vận bằng nhiều hình thức khác nhau. Người viết thư gửi chính phủ, nhân dân Pháp và các nước đồng minh để tranh thủ sự đồng tình ủng hộ và kêu gọi chấm dứt chiến tranh. Trong thư gửi Chính phủ Pháp, Nghị viện Pháp, nhân dân Pháp, các nước dân chủ trên thế giới (tháng 3-1947), vừa khiêm tốn vừa thẳng thắn, cương quyết tỏ rõ lập trường, chủ trương, đường lối và giải pháp: “Chúng tôi muốn độc lập và thống nhất, chúng tôi chỉ muốn hòa bình, chúng tôi không muốn chiến tranh nhưng chúng tôi quyết tự vệ đến giọt máu cuối cùng, chúng tôi quyết không chịu mất nước làm nô lệ thực dân lần nữa. Mong Chính phủ, Nghị viện và nhân dân Pháp hiểu cho. Mong các nước dân chủ trên thế giới hiểu cho” (Hồ Chí Minh, 2011c, p. 66).

Trong những năm kháng chiến chống Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta xác định cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ là phi nghĩa, đi ngược với hòa bình và tiến bộ, nên Người yêu cầu cán bộ binh vận dùng mọi cách để binh sĩ Mỹ hiểu nhân dân Việt Nam rất yêu chuộng hòa bình và cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ là cuộc chiến phi nghĩa. Nhờ công tác địch vận, mà ta đã tuyên truyền, vận động được hàng loạt binh lính Mỹ quy hàng, gây xáo trộn hàng ngũ của địch, tổn thất nặng nề về mặt tâm lý, tinh thần, làm sụt giảm nghiêm trọng lực lượng của ngụy quân ngụy quyền. Bên cạnh đó, lực lượng vũ trang của ta đã biết vận dụng sáng tạo và đúng mức công tác binh vận để phục vụ cho việc tiêu diệt sinh lực địch. Điều đó đã góp phần tạo thế và lực cho Đảng và nhân dân ta thực hiện thành công chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”, giúp Việt Nam giành toàn vẹn lãnh thổ, thống nhất đất nước.

2.7. Nghệ thuật khởi đầu và kết thúc chiến tranh

Nghệ thuật khởi đầu và kết thúc chiến tranh trong tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh được thể hiện rõ cụ thể ở việc xác định con đường đi đến độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội phải trải qua một quá trình lâu dài, gồm nhiều chặng đường đấu tranh gian khổ, phức tạp. Ở mỗi chặng đường, phải biết đề ra mục tiêu cụ thể sát hợp nhất, biết lãnh đạo quần chúng đấu tranh cho mục tiêu thắng lợi, mở đường cho cách mạng, bước tới những bước cao hơn, tạo điều kiện tiến lên giành thắng lợi cuối cùng. Trong khởi nghĩa vũ trang, phải đi từ khởi nghĩa từng phần giành chính quyền ở cơ sở về tay nhân dân, tiến lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Trong chiến tranh cách mạng, biết chủ động tiến công địch từ nhỏ đến lớn, từ cục bộ đến toàn cục, tiến tới giành thắng lợi cuối cùng. Phải biết khởi đầu và kết thúc chiến tranh một cách có lợi nhất; mở đầu chiến

tranh vào lúc nào, như thế nào có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, ảnh hưởng đến cục diện, kết quả cuối cùng của chiến tranh; mở đầu chiến tranh phải bảo đảm giành được thắng lợi trong bước triển khai kháng chiến; kết thúc chiến tranh làm sao vừa đạt được mục tiêu cách mạng, tạo cơ sở cho giai đoạn phát triển tiếp sau. Hết sức kiềm chế, tìm mọi cách để trì hoãn, tránh chiến tranh, nhưng khi không thể nhân nhượng hơn được nữa thì kiên quyết kháng chiến.

3. ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VẬN DỤNG NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ HỒ CHÍ MINH TRONG CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC

Nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô giá, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta, đã được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc với đường lối chiến tranh nhân dân độc đáo, thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc, làm nên những chiến thắng vang dội.

Trong cách mạng giải phóng dân tộc, nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh đã thực sự trở thành nghệ thuật tác chiến khoa học, sáng tạo, được cụ thể hóa trong các loại hình chiến dịch, là phương châm chiến lược, tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của Đảng ta. Vận dụng nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh, trong cuộc kháng chiến chống Pháp, quân và dân ta đã thực hiện các loại hình tác chiến khác nhau, từng bước chuyển hóa, giành quyền chủ động chiến lược, kết thúc cuộc kháng chiến trường kỳ bằng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đảng ta đã thực hiện đường lối chiến tranh nhân dân độc đáo, sáng tạo trên cả hai miền Nam - Bắc. Miền Bắc là hậu phương lớn, vừa chiến đấu vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội và chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam. Miền Nam trở thành tuyến đầu đánh Mỹ - Ngụy, kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị với quân sự và ngoại giao; chủ động đánh địch bằng ba mũi giáp công, trên cả ba vùng chiến lược; thực hiện tác chiến ở mọi quy mô, trong thế trận chiến tranh nhân dân rộng khắp, vững chắc. Nhờ đó, cách mạng miền Nam đánh bại ba chiến lược chiến tranh của địch, hoàn thành chủ trương “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào” bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Thắng lợi của hai cuộc kháng chiến vĩ đại chứng minh tính đúng đắn của nghệ thuật quân sự và tài thao lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh đã đặt nền móng cho đường lối quân sự của Đảng Cộng sản Việt Nam tiến hành chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính, quán triệt tư tưởng chiến lược chủ động tiến công, kết hợp chặt chẽ các mặt trận đấu tranh chính trị, quân sự và ngoại giao... Vận dụng nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh, Đảng ta xây dựng đường lối “khởi nghĩa toàn dân” và “chiến tranh nhân dân”. Đường lối đó lôi cuốn được hết thảy mọi người Việt Nam yêu nước tham gia, mỗi người dân là một chiến sĩ, đánh địch trên tất cả các mặt trận: quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, ngoại giao, tiến công địch ở khắp mọi lúc, mọi nơi, cả ở tiền tuyến và hậu phương. Nhờ đó, đã huy động và tạo thành sức mạnh to lớn của toàn dân đánh giặc. Sức mạnh ấy còn được nhân lên gấp bội bằng sự kết hợp lực lượng mọi mặt của toàn dân tộc với lực lượng cách mạng của thời đại, tranh thủ được sự giúp đỡ của các nước anh em, bầu bạn trong mặt trận chống đế quốc xâm lược. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân ta đã tiếp tục viết lên những trang sử vẻ vang, chói lọi trong lịch sử đấu tranh giành và giữ quyền độc lập, tự do trọn vẹn cho dân tộc trong thế kỷ XX.

Ngày nay, nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị; là cơ sở để xây dựng, phát huy và đưa nền nghệ thuật quân sự Việt Nam lên tầm cao mới phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong xu thế toàn cầu hóa, trước nguy cơ xảy ra cuộc chiến tranh xâm lược, yêu cầu đặt ra là cần tiếp tục quán triệt và thực hiện triệt để nghệ thuật tiến công, vận dụng và phát huy nghệ thuật quân sự chiến tranh nhân dân Việt Nam phù hợp, hiệu quả trong điều kiện mới sẽ góp phần quan trọng trong công cuộc bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong mọi tình huống.

4. KẾT LUẬN

Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh tụ thiên tài của cách mạng, đồng thời là một nhà quân sự xuất sắc của dân tộc ta. Nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh có nội dung rộng lớn và sâu sắc đã soi sáng cho lĩnh vực quân sự Việt Nam, từ việc xác định đường lối quân sự đến tập hợp, xây dựng, tổ chức lực lượng đấu tranh để giành thắng lợi trước mọi kẻ thù xâm lược. Thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ là do Đảng ta đã trung thành và vận dụng sáng tạo tư tưởng và nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh, đúng như khẳng định của Đại tướng Võ Nguyên Giáp: “Tư tưởng quân sự của Bác đã mang về thắng lợi trọn vẹn cho sự nghiệp giải phóng dân tộc” (Võ Nguyên Giáp, 2000, p. 343), “tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh đã chỉ cho quân đội ta phải phát huy tài thao lược, cách đánh giặc của dân tộc và học tập kinh nghiệm của các nước, đánh giặc với sức mạnh toàn dân, toàn diện, dám lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít đánh nhiều, lấy yếu chống mạnh, kiên cường dũng cảm kết hợp với mưu trí sáng tạo” (Võ Nguyên Giáp, 2006, p. 273). Ngày nay, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới có nhiều thay đổi với những biến động phức tạp, khó lường. Những bài học

vô giá rút ra từ thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh nói riêng cần tiếp tục được nghiên cứu và vận dụng một cách phù hợp trong tình hình mới, theo đúng nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Đồng thời, phải chủ động, tích cực đấu tranh có hiệu quả chống lại các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bóp méo, phủ nhận giá trị lịch sử của dân tộc, lịch sử chiến tranh cách mạng Việt Nam, tư tưởng và nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Quốc phòng, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam. (1995). *Lịch sử nghệ thuật chiến dịch Việt Nam 1945–1975*. Nhà xuất bản Quân đội nhân dân.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2001). *Văn kiện Đảng Toàn tập* (Tập 7). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2022). *Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (mở rộng) về tăng cường đoàn kết, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà*.
- Hồ Chí Minh. (2011a). *Hồ Chí Minh Toàn tập* (Tập 3). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia – Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011b). *Hồ Chí Minh Toàn tập* (Tập 4). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia – Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011c). *Hồ Chí Minh Toàn tập* (Tập 5). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia – Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011d). *Hồ Chí Minh Toàn tập* (Tập 6). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia – Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011e). *Hồ Chí Minh Toàn tập* (Tập 7). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia – Sự thật.
- Võ Nguyên Giáp. (2000). *Tổng hành dinh trong mùa xuân toàn thắng: Hồi ức*. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
- Võ Nguyên Giáp. (2006). *Nghiên cứu, học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh*. Nhà xuất bản Công an nhân dân.

The military art of Ho Chi Minh and the application of the Communist Party of Vietnam in the national liberation revolution

Nguyen Van Quang

University of Education, Hue University

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 19 September 2022

Received in revised form: 25 November 2022

Accepted: 29 November 2022

Published: 20 June 2026

Keywords:

Military art;

Ho Chi Minh;

Communist Party of Vietnam;

National liberation revolution.

Corresponding author:

Nguyen Van Quang

E-mail address:

nguyenvanquang@dhsphue.edu.vn

ABSTRACT

President Ho Chi Minh is an outstanding cultural celebrity, a genius military man of the Vietnamese revolution. He built a comprehensive and profound system of military views, with theoretical and practical value, applied and developed in the practice of fighting to protect the independence and sovereignty of the nation. Applying Ho Chi Minh's military art, the Communist Party of Vietnam led the entire nation to win important victories in the cause of national liberation.